

DANH SÁCH LỚP TIN CƠ BẢN 1

Khóa thi: ngày 09/4/2023
Giảng viên phụ trách: Võ Đức Lân

STT	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Hiền	Anh	23/10/2003	TP HCM	Nữ	Kinh	Bảo lưu kỳ 26/3/23
2	Đinh Công	Thái	16/02/1996	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
3	Nguyễn Trường	Học	17/10/1996	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
4	Ngô Văn	A	08/09/2000	Quảng Nam	Nam	Kinh	
5	Nguyễn Công	Lan	30/11/1998	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
6	Dương Minh	Nhật	02/09/1998	Bình Định	Nam	Kinh	
7	Nguyễn Nhật	Long	06/05/1994	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
8	Nguyễn Thị Tú	Yên	14/10/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
9	Nguyễn Hữu	Duy	14/07/1999	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
10	Trần	Vinh	12/10/1996	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
11	Phạm Vi	Quân	28/05/1990	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
12	Mai Thị Khánh	Hà	11/02/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
13	Đinh Thị	Phí	16/06/1998	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
14	Nguyễn	Thái	10/05/1985	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
15	Phạm Thanh	Hiền	11/01/1985	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
16	Nguyễn Thị Thùy	Trang	04/06/1998	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
17	Nguyễn Ngọc	Tín	24/04/1985	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
18	Phạm Quốc	Triệu	20/10/1997	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
19	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	27/12/1993	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
20	Hồ Thị	Hiệp	21/07/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Co	
21	Phạm Văn	Vin	23/04/1992	Quảng Ngãi	Nam	H're	
22	Phạm Văn	Sĩ	01/07/1988	Quảng Ngãi	Nam	H're	
23	Trần Việt	Văn	20/04/1989	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
24	Phạm Văn Bô	Rin	22/09/1986	Quảng Ngãi	Nam	H're	Thi lại kỳ 26/2/23
25	Phạm Thị	Xí	19/10/1983	Quảng Ngãi	Nữ	H're	Thi lại kỳ 26/2/23
26	Trương Thị Mỹ	Hạnh	03/03/1980	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
27	Nguyễn Quang	Cử	15/01/1986	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
28	Phạm Thành	Vương	16/03/1993	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
29	Bùi Ngọc	Ăn	04/01/1966	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
30	Lê Quang	Khanh	19/08/1995	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
31	Nguyễn Thị	Duyên	08/09/1978	Nghệ An	Nữ	Kinh	
32	Đỗ Thị Như	Xuân	20/02/1982	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
33	Ngô Thị Thanh	Sang	22/04/1980	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH LỚP TIN CƠ BẢN 2

Khóa thi: ngày 09/4/2023
Giảng viên phụ trách: Phạm Thị Minh Thương

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú	
1	Phạm Văn	Hoanh	19/06/1968	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
2	Trần Văn	Tài	20/06/1996	Huế	Nam	Kinh	
3	Lê Ngọc	Anh	20/09/1991	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
4	Trương Thị Hoàng	Oanh	30/06/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
5	Phạm Thị	Huyền	11/11/1973	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
6	Trần Văn	Hoàng	27/11/1977	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
7	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	04/11/1978	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	

8	Phạm	Án	27/07/1977	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
9	Dương Đình	Long	10/02/1987	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
10	Cao Thị Lê	Huyền	29/09/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
11	Phạm Ngọc	Hiệu	26/09/1994	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
12	Trương Thành	Đạt	31/03/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
13	Mai Thích Thị Huyền	Trang	07/11/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
14	Phạm Văn	Trường	29/01/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
15	Đình Văn	Hào	03/05/2002	Quảng Ngãi	Nam	H're	
16	Nguyễn Tâm	Bình	15/10/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
17	Nguyễn Văn	Khiêm	07/09/1990	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
18	Nguyễn Văn	Phương	28/12/1994	Quảng Nam	Nam	Kinh	
19	Lê Phúc	Linh	20/07/1996	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
20	Thái Thị	Lực	02/03/1978	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
21	Võ Thị Thu	Hiền	20/09/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
22	Phạm Thị	Hoa	02/02/2002	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
23	Phạm Thị	Trà	30/08/2002	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
24	Đình Văn	Quang	28/01/2002	Quảng Ngãi	Nam	Co	
25	Đình Thị	Nguyệt	01/10/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kdong	
26	Lê Thị Thu	Hà	15/05/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
27	Nguyễn Thành	Thắng	04/07/1997	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
28	Lê Thị Như	Ánh	26/06/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
29	Phạm Thị	Tý	07/12/2003	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
30	Đình Lê Hoàng	Anh	15/09/2003	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
31	Đặng Thị Hà	Duyên	17/02/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
32	Đình Thị	Cải	07/09/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kdong	
33	Huỳnh Thị	Diễm	10/04/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH LỚP TIN CƠ BẢN 3

Khóa thi: ngày 09/4/2023

Giảng viên phụ trách: Nguyễn Thị Hoàng Phương

STT	Họ Và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Tiêu Thị Cẩm	Ly	10/05/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
2	Nguyễn Thảo	Vi	03/02/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
3	Hồ Thị Mỹ	Duyên	19/02/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
4	Trịnh Thị Quỳnh	Nhung	30/05/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
5	Dương Thị Thu	Hiền	02/05/2002	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
6	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/07/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
7	Phạm Thị Thu	Quyên	12/04/2002	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
8	Nguyễn Thị Khánh	Dung	26/04/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
9	Nguyễn Thị Ý	Thương	20/05/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
10	Đặng Minh	Cường	20/02/1988	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
11	Bùi Lê	Vy	22/12/1996	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
12	Nguyễn Trà	My	26/04/2003	Đồng Nai	Nữ	Kinh	
13	Phạm Văn	Huy	30/07/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
14	Lê Hoài	Nam	09/07/2001	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
15	Đình Thị Mỹ	Hạnh	16/03/2003	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
16	Nguyễn Văn	Năm	12/10/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
17	Nguyễn Thị Trúc	Ly	08/11/1999	Quảng Nam	Nữ	Kinh	
18	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	29/10/1985	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
19	Trần Thị	Hiền	26/10/1988	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
20	Nguyễn Thị Mai	Liên	06/10/1999	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
21	Võ Thanh	Thiện	14/10/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
22	Nguyễn Đình	Khang	13/04/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
23	Tạ Văn	Trí	30/01/2001	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	

24	Trần Văn	Chương	10/08/2001	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
25	Nguyễn Phi	Diệu	25/10/1997	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
26	Phạm Thế	Hân	23/08/1992	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
27	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	07/09/2000	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
28	Hồ Thị Xuân	Hậu	06/10/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	Thi lại kỳ 26/2/23
29	Nguyễn Thị Thu	Ba	29/10/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	Thi lại kỳ 24/4/22
30	Phạm Thanh	Hùng	18/06/1993	Quảng Ngãi	Nam	H're	Thi lại kỳ 26/2/23
31	Nguyễn Thị Ái	Lê	24/11/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
32	Đinh Thị	Tuyệt	12/10/2002	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
33	Đinh Thị	Quý	27/11/1994	Quảng Ngãi	Nữ	H're	